

CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA VƯỢT QUA ĐẠI DỊCH COVID-19

Nguyễn Thị Kim Chi *

Tóm tắt: Từ đầu năm 2020 đến nay, đại dịch Covid-19 bùng phát và gây tác động nặng nề đối với các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) tại Việt Nam. Chính phủ đã có nhiều giải pháp hỗ trợ DNNVV vượt qua khó khăn, thách thức nhằm duy trì và phát triển sản xuất, kinh doanh. Bài viết nghiên cứu về các chính sách tài chính đã và đang được triển khai hỗ trợ DNNVV trong bối cảnh dịch bệnh, từ đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả của các chính sách, hỗ trợ DNNVV tăng khả năng chống chịu và phục hồi, hậu Covid-19.

Từ khóa: Chính sách tài chính, doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Summary: From the beginning of 2020 up to now, the Covid-19 epidemic broke out and caused severe impacts on enterprises, especially small and medium enterprises (SMEs) in Vietnam. The Government has had many solutions to support SMEs in order to maintain and develop production and business. This paper studies financial policies which have been made and are being deployed to support SMEs in the context of the epidemic; proposes solutions to improve the effectiveness of policies and supporting SMEs to increase their resilience and recovery in the time of post-Covid-19.

Key words: Finance, financial policy, support, SMEs, covid-19 epidemic.

1. Vai trò của DNNVV đối với sự phát triển kinh tế - xã hội

Tại Việt Nam, DNNVV chiếm tỷ trọng chủ yếu trong tổng số doanh nghiệp đang hoạt động. Theo Sách Trắng Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam năm 2014 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố, có 97,6% doanh nghiệp đang hoạt động tại Việt Nam là các DNNVV. Các DNNVV giữ vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội. Tính đến cuối năm 2020 khối doanh nghiệp này thu hút hơn 5,6 triệu lao động, đóng góp khoảng 45%

tổng sản phẩm trong nước (GDP) và 31% vào tổng thu ngân sách, chiếm khoảng 31% vốn đầu tư của cộng đồng doanh nghiệp và đóng góp gần 50% vào tốc độ tăng trưởng kinh tế quốc gia hằng năm (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2020).

Xác định rõ vai trò, vị trí của loại hình này, việc hỗ trợ các DNNVV luôn là mục tiêu ưu tiên hàng đầu của Chính phủ và các bộ, ngành liên quan. Nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hoàn thiện khung pháp lý để đổi mới, tạo động lực cho doanh nghiệp phát

* Khoa Kinh tế,
Trường ĐH KD&CN Hà Nội

triển, Quốc hội đã ban hành Luật Hỗ trợ DNNVV; Chính phủ ban hành 05 Nghị định hướng dẫn Luật về việc đầu tư cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo; thành lập các quỹ hỗ trợ, phát triển DNNVV và hỗ trợ về pháp lý cho DNNVV.

Tháng 3/2020, đại dịch Covid-19 bùng phát gây ảnh hưởng nặng nề đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, khiến cho sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là các DNNVV. Trước tình hình đó, ngày 4/3/2020 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 11/CT-TTg về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách nhằm tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội. Theo đó, giao Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đề xuất giải pháp hỗ trợ tài chính, tín dụng giúp các doanh nghiệp có đủ nguồn để chi trả các khoản thanh toán tới hạn và duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh, vượt qua đại dịch; Bộ Tài chính đề xuất giải pháp giảm bớt hoặc tạm hoãn các khoản thuế, phí nhằm giảm gánh nặng tài chính cho doanh nghiệp. Tiếp đó, Chính phủ đã ban hành các chính sách tiền tệ, tài khóa, an sinh xã hội tập trung hỗ trợ DNNVV vượt qua giai đoạn khó khăn do Covid-19 gây ra. Trong đó, có gói hỗ trợ 250.000 tỉ đồng về hỗ trợ tín dụng; 62.000 tỉ đồng về an sinh xã hội; 16.000 tỉ đồng cho vay ưu đãi với lãi suất 0% hỗ trợ doanh nghiệp trả lương cho người lao động bị ngừng việc do ảnh hưởng của đại dịch.

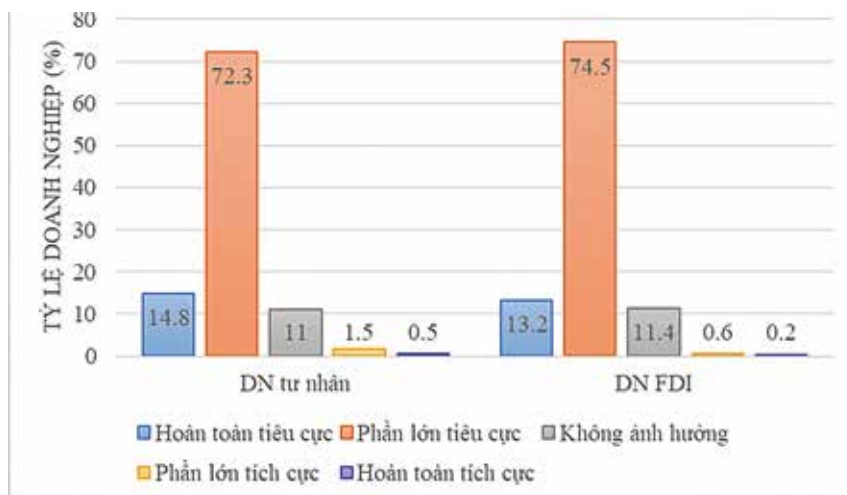
2. Tình hình hoạt động của DNNVV trong bối cảnh đại dịch Covid-19

Thực tế cho thấy, đại dịch Covid-19 gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của các doanh nghiệp trong nước,

đặc biệt các DNNVV. Theo kết quả khảo sát của VCCI phối hợp với Ngân hàng Thế giới (WB), thông qua khảo sát 10.197 doanh nghiệp với phần lớn DNNVV, có gần 90% doanh nghiệp ở hầu hết các ngành, nghề bị ảnh hưởng tiêu cực do Covid-19. Theo điều tra PCI (VCCI, 2021a), các doanh nghiệp có sự sụt giảm mạnh niềm tin kinh doanh do tác động của dịch Covid-19, chỉ 41% doanh nghiệp dự kiến mở rộng quy mô kinh doanh trong 2 năm tới, giảm đáng kể so với mức 51% của năm 2019. Đây là mức sụt giảm thấp nhất kể từ khủng hoảng kinh tế 2012-2013. Ngoài ra, hơn 87% doanh nghiệp, gồm cả doanh nghiệp tư nhân trong nước và FDI, cho biết họ gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh. Tỷ lệ doanh nghiệp cho biết ảnh hưởng của Covid-19 là “hoàn toàn tiêu cực” lần lượt là 15% với doanh nghiệp tư nhân trong nước và 13% với doanh nghiệp FDI. Chỉ có 2% doanh nghiệp, trong đó chưa đến 1% là doanh nghiệp FDI, đánh giá Covid-19 có ảnh hưởng “tích cực”, trong khi khoảng 11% trong mỗi nhóm nhận định “không bị ảnh hưởng gì” (hình 2.1).

Khó khăn chủ yếu đối với doanh nghiệp là trở ngại khi tiếp cận khách hàng; gián đoạn chuỗi cung ứng; dòng tiền; khó khăn trong quản trị lao động. Một số doanh nghiệp còn bị ảnh hưởng tới sản lượng, giảm đơn hàng, trì hoãn tiến độ đầu tư. Ngoài ra, các doanh nghiệp cũng bị phát sinh thêm chi phí phòng dịch. Qua đây có thể thấy, đại dịch Covid-19 đặc biệt ảnh hưởng đến các DNNVV bởi các doanh nghiệp này thường dễ bị tổn thương, do bộ đệm thanh khoản kém và khả năng tiếp cận tín dụng hạn chế.

Hình 2.1. Ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến hiệu quả hoạt động doanh nghiệp



Nguồn: Điều tra PCI 2020, VCCI

3. Chính sách tài chính hỗ trợ DNNVV

3.1. Gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất

Ngày 19/4/2021, Chính phủ ban hành Nghị định 52/2021/NĐ-CP gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN), thuế thu nhập cá nhân (TNCN) và tiền thuê đất trong năm 2021. Đối tượng áp dụng là các doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất trong hơn 50 lĩnh vực, bao gồm cả trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản, công nghiệp-xây dựng và dịch vụ; cũng như các doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ. Thời gian được gia hạn từ 3-6 tháng, người nộp thuế chỉ phải nộp ngân sách chậm nhất vào cuối năm 2021. Tổng số tiền được hoãn, giãn nộp thuế ước tính khoảng 115.000 tỷ đồng. Trước đó, ngày 8/04/2020 Chính phủ đã ban hành Nghị định 41/2020/NĐ-CP gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất nhằm tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân... bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Gói hỗ trợ này với giá

trị ước tính 73,1 nghìn tỷ đồng gồm các biện pháp miễn, giảm thuế, phí, lệ phí (khoảng 69,3 nghìn tỷ đồng) và gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất (khoảng 180 nghìn tỷ đồng) trong 5 tháng.

Tiếp đó, Chính phủ ban hành Nghị quyết 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19 và Quyết định 22/2020/QĐ-TTg ngày 10/8/2020 về việc giảm tiền thuê đất của năm 2020 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Theo đó, mức giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2020 được áp dụng đối với doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất.

3.2. Chính sách miễn giảm thuế

Vào thời điểm dịch bệnh bắt đầu bùng phát, Chính phủ đã ban hành danh mục miễn thuế nhập khẩu với những mặt hàng phục vụ công tác chống dịch, có hiệu lực từ ngày 7/02/2020, bao gồm:

khẩu trang y tế; nước rửa tay sát trùng (chế phẩm sát trùng tay dạng gel hoặc dạng lỏng); nguyên liệu để sản xuất khẩu trang y tế (vải không dệt để sản xuất khẩu trang y tế, màng lọc kháng khuẩn để sản xuất khẩu trang y tế, dây thun để sản xuất khẩu trang y tế, thanh nẹp mũi để sản xuất khẩu trang y tế dạng thanh/cuộn); nước sát trùng (chế phẩm diệt khuẩn dạng dung dịch); vật tư, thiết bị cần thiết khác (bộ trang phục phòng chống dịch gồm: quần, áo, kính, khẩu trang y tế, mũ bảo hộ, găng tay, giày).

Bên cạnh đó, nhằm hỗ trợ giảm thuế GTGT thuế TNDN và thuế TNCN phải nộp của năm 2020 đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác, Chính phủ ban hành Nghị định 114/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 116/2020/QH14 của Quốc hội và Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 hướng dẫn 4 nhóm giải pháp miễn, giảm thuế nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân vượt qua khó khăn do tác động của dịch bệnh Covid-19. Trong đó, Nghị định nêu rõ giảm 30% số thuế TNDN phải nộp của kỳ tính thuế đối với những doanh nghiệp có tổng doanh thu năm không quá 200 tỷ đồng. Đặc biệt, có ba nhóm chính sách mới được đề cập, gồm: giảm 50% số thuế TNCN, thuế GTGT và các loại thuế khác; giảm 30% mức thuế suất, mức tỷ lệ % thuế giá trị gia tăng; miễn tiền chậm nộp phát sinh trong năm 2020 và năm 2021.

Mới đây, ngày 28/01/2022 Chính phủ ban hành Nghị định 15/2022/NĐ-CP quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài

khóa, tiền tệ hỗ trợ chương trình phục hồi và phát triển kinh tế. Theo đó, giảm thuế GTGT từ 10% xuống 8% với các nhóm dịch vụ viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và một số nhóm hàng hóa, dịch vụ khác.

3.3. Thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công

Các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công trong bối cảnh đại dịch Covid-19 góp phần tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp được Chính phủ quy định trong Nghị quyết 84/NĐ-CP. Theo đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 4403/BKHĐT-TH gửi các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương; Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2020. Ngày 16/8/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ký Công điện số 1082/CT-TTg về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 nhằm thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phục hồi, phát triển kinh tế-xã hội.

3.4. Chính sách hỗ trợ tín dụng

Thực hiện Chỉ thị số 11 của Thủ tướng Chính phủ nhằm gỡ khó cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã triển khai gói hỗ trợ tín dụng trị giá 250.000 tỷ đồng. Theo đó, các ngân hàng hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận vốn vay với lãi suất thấp hơn 0,5%-2%/năm so với thời điểm trước dịch. Cùng với đó, NHNN đã ban hành Thông tư số 03/2021/TT-NHNN ngày 02/04/2021 sửa đổi, bổ sung một

số điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN tạo khuôn khổ pháp lý để các tổ chức tín dụng (TCTD) cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi vay, giữ nguyên nhóm nợ, hỗ trợ cho khách hàng vay vốn bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trên mọi lĩnh vực và ngành nghề. NHNN cũng đã ban hành Thông tư số 04/2020/TT-NHNN, ngày 31/3/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2013/TT-NHNN ban hành Biểu phí dịch vụ thanh toán qua NHNN. Thông tư này điều chỉnh giảm 50% mức phí giao dịch thanh toán liên ngân hàng, áp dụng từ ngày 01/4 đến ngày 31/12/2020, tạo điều kiện cho các TCTD giảm phí thanh toán đối với khách hàng; đồng thời chỉ đạo các TCTD phát triển các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng trực tuyến nhằm khuyến khích người dân thanh toán không dùng tiền mặt, góp phần hạn chế nguy cơ lây lan dịch bệnh. Ngoài ra, NHNN đã ban hành Thông tư 05/2020/TT-NHNN ngày 07/05/2020 để cụ thể hóa Nghị quyết 42/NQ-CP và Quyết định 15/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trong việc hướng dẫn cho vay tái cấp vốn, trị giá 16.000 tỷ đồng để Ngân hàng Chính sách xã hội cho người sử dụng lao động gặp khó khăn về tài chính vay với lãi suất 0% trả lương cho người lao động bị ngừng việc do ảnh hưởng của dịch bệnh.

3.5. Giảm lãi suất cho vay

Để hỗ trợ nền kinh tế ứng phó với đại dịch Covid-19, NHNN đã chủ động điều chỉnh giảm lãi suất điều hành nhằm hỗ trợ thanh khoản, tạo điều kiện cho TCTD tiếp cận nguồn vốn chi phí thấp từ NHNN và giảm chi phí vay vốn của doanh nghiệp và người dân. Cụ thể, NHNN đã điều chỉnh

giảm 3 lần các mức lãi suất điều hành, với tổng mức giảm 1,0-1,5%/năm. Lần điều chỉnh thứ nhất và thứ hai lần lượt giảm 0,6-0,75%/năm trần lãi suất tiền gửi các kỳ hạn dưới 6 tháng và giảm 1%/năm trần lãi suất cho vay ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên, hiện ở mức 5,0%/năm. Lần điều chỉnh thứ ba đồng loạt giảm 0,5%/năm cho lãi suất tái cấp vốn; lãi suất tái chiết khấu; lãi suất cho vay qua đêm; lãi suất chào mua giấy tờ có giá thông qua nghiệp vụ thị trường mở. Đối với lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND với các lĩnh vực ưu tiên, trong đó có DNNVV thấp hơn 1%-2%/năm so với các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thông thường.

3.6. Chính sách hỗ trợ khác

Ngoài việc giảm thuế, phí, giảm lãi suất cho vay để giảm chi phí đầu vào cho doanh nghiệp, Chính phủ còn sử dụng linh hoạt chính sách tài khóa, chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước để hỗ trợ an sinh xã hội. Theo đó, Chính phủ đã thực hiện gói hỗ trợ 62.000 tỷ đồng theo Nghị quyết 42/NĐ-CP được thực hiện trong đợt bùng phát dịch thứ nhất, hướng đến 20 triệu người thuộc 7 nhóm đối tượng thụ hưởng, bao gồm: Người có công với Cách mạng đang hưởng chính sách ưu đãi hàng tháng; đối tượng bảo trợ xã hội; hộ nghèo, hộ cận nghèo; người lao động phải nghỉ việc không hưởng lương; người lao động bị chấm dứt hợp đồng; người sử dụng lao động khó khăn về tài chính; hộ kinh doanh có thu nhập dưới 100 triệu đồng/năm bị ngừng hoạt động. Đến đợt bùng phát dịch lần thứ hai, Chính phủ tiếp tục thực hiện gói hỗ trợ với tổng kinh phí 18.600 tỷ đồng tập trung hỗ trợ các DNNVV, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ

kinh doanh, lao động bị mất việc làm... do tác động của dịch bệnh. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp được tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất tối đa không quá 12 tháng đối với trường hợp bị ảnh hưởng bởi Covid dẫn đến phải giảm từ 50% lao động tham gia BHXH.

4. Một số đề xuất

Mặc dù Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách tài chính - tiền tệ hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khó khăn do đại dịch Covid-19 nhưng trên thực tế các doanh nghiệp, nhất là các DNNVV vẫn gặp nhiều khó khăn về dòng tiền và tiếp cận chính sách hỗ trợ. Vì vậy, theo các chuyên gia, trong thời gian tới cần tiếp tục triển khai các giải pháp mạnh hơn để hỗ trợ phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19.

Trước hết, đối với Chính phủ và cơ quan chức năng cần tiếp tục các giải pháp hỗ trợ tín dụng như giảm lãi suất cho vay và giãn nợ đối với các khoản vay hiện hữu; bổ sung, sửa đổi cho phù hợp bộ quy tắc chuẩn mực áp dụng chung cho khối ngân hàng về việc thực hiện các giải pháp hỗ trợ, thống nhất tiêu chí xác định biên độ giảm lãi, quy trình thẩm định và xét duyệt; cân nhắc cho vay ưu đãi với lãi suất 0% hoặc hỗ trợ một phần chi phí trả công cho lao động để DN duy trì được bộ máy nhân sự hiện có, giữ chân được lao động lành nghề và lao động có trình độ chuyên môn. Tiếp đến là việc rà soát cắt giảm một số loại thuế, phí lưu thông, phí cầu đường, bến bãi; giảm thuế TNDN với một số ngành nghề đặc thù thuộc ngành công nghiệp hỗ trợ; tiếp tục đẩy nhanh quá trình triển khai miễn, giảm thuế, tiền thuê đất; giảm giá thuê mặt bằng sản xuất, kinh doanh.

Để đảm bảo công khai, minh bạch trong chính sách hỗ trợ, đúng mục đích, đúng đối tượng, cần xây dựng các chính sách riêng biệt cho các DNNVV trong lĩnh vực đang chịu ảnh hưởng nghiêm trọng do Covid-19 như doanh nghiệp ngành vận tải, hàng không, lưu trú và khách sạn, du lịch,... để tránh bị phá sản. Ngoài ra, cần tập trung nguồn lực cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực ưu tiên phát triển, bởi sự phục hồi của những doanh nghiệp này tạo động lực cho việc phục hồi toàn ngành, kéo theo sự phục hồi của toàn nền kinh tế.

Đối với hệ thống ngân hàng, cần áp dụng chính sách tiền tệ linh hoạt, phù hợp với cân đối vĩ mô, diễn biến thị trường và mục tiêu chính sách tiền tệ; đảm bảo thị trường tiền tệ, ngoại hối ổn định, thông suốt, tạo điều kiện thuận lợi để nhanh chóng khôi phục kinh tế sau dịch. Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, đổi mới mô hình giao dịch (triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán qua các ví điện tử được liên kết,...) tạo tiện ích tối ưu cho doanh nghiệp trong giao dịch với ngân hàng.

Đối với các TCTD, cần phối hợp với các địa phương đẩy mạnh kết nối ngân hàng - doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt và xử lý khó khăn cho khách hàng vay vốn. Đồng thời, phát triển đa dạng sản phẩm tín dụng ngân hàng đáp ứng nhu cầu vốn của doanh nghiệp. Các TCTD nên xây dựng chính sách tín dụng riêng phù hợp với nhóm khách hàng DNNVV, đơn giản hóa các quy trình thủ tục nội bộ tạo điều kiện thuận lợi cho các DNNVV tiếp cận vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh. Bên cạnh đó, các TCTD cũng cần đảm

bảo thực hiện các ưu đãi về miễn giảm lãi, cơ cấu lại thời hạn trả nợ, tăng cường cho vay không có bảo đảm bằng tài sản, cho vay thí điểm theo mô hình liên kết, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp theo chỉ đạo của NHNN.

Đối với các doanh nghiệp, phải chủ động nâng cao năng lực quản trị, trình độ khoa học công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực và nâng cấp công nghệ, thu hút khách hàng. Các DNNVV cần thực hiện đúng cam kết với TCTD, minh bạch về thông tin tài chính và thông tin kinh doanh, xây dựng phương án chuyển đổi sản xuất, kinh doanh trong bối cảnh mới, phù hợp với thực tế tình hình dịch bệnh làm cơ sở để các TCTD thẩm định cho vay vốn. Để đảm bảo tính kết nối theo chuỗi cung ứng,

các doanh nghiệp nên tham gia Hiệp hội doanh nghiệp để tiếp cận thông tin về các chính sách, chương trình hỗ trợ đối với DNNVV; tận dụng tối đa lợi thế của các hiệp định thương mại mà Việt Nam đã ký kết, đặc biệt là các Hiệp định tự do thế hệ mới như EVFTA, CPTPP, RCEP để đa dạng hóa thị trường xuất khẩu và nguồn cung ứng thay thế trong bối cảnh toàn cầu bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19. Song song với đó, doanh nghiệp cần tái cấu trúc hoạt động kinh doanh, cắt bỏ các dự án đầu tư, những hoạt động kinh doanh thua lỗ nhằm tập trung nguồn lực cho các mảng sản xuất kinh doanh chính cũng như duy trì cơ cấu tài chính cân đối, lành mạnh, đảm bảo dòng tiền kinh doanh có hiệu quả./.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2020), *Sách Trắng: Doanh nghiệp Việt Nam năm 2020*, NXB. Thống kê.
 2. Đinh Thị Hải Phong, Bùi Thị Hà Linh (2020), “Giải pháp tiếp cận vốn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn “hậu” dịch Covid-19”, *Tạp chí Tài chính* kỳ 2 tháng 7/2020.
 3. Nguyễn Tuấn Anh (2021), “Đẩy mạnh chính sách tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa”, *VNEconomy*.
 4. Phạm Thị Tường Vân (2020), “Chính sách tài chính hỗ trợ doanh nghiệp ứng phó với đại dịch Covid-19”, *Tạp chí Tài chính* kỳ 1 tháng 12/2020.
 5. Phạm Tiến Đạt (2021), “Chính sách tài chính hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam trong thời kỳ đại dịch Covid-19”, *Tạp chí Nghiên cứu Tài chính – Marketing*, số 65(5)/2021.
 6. VCCI (2021a), *Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Việt Nam: Đánh giá chất lượng điều hành kinh tế để thúc đẩy phát triển doanh nghiệp*, ngày 15/04/2021
 7. VCCI (2021b), *Thúc đẩy phục hồi kinh tế và cải cách sau đại dịch Covid-19: Đề xuất cho Việt Nam*, tháng 4/2021.
 8. Vũ Mai Chi (2021), “Chính sách tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong bối cảnh đại dịch Covid-19”, *Tạp chí Ngân hàng*, số 6/2021.
- (Ngày nhận bài: 15/02/2022, ngày phản biện: 20/4/2022, ngày duyệt đăng: 20/4/2022)